

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2644 /QĐ-ĐHCT

Cần Thơ, ngày 4 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xóa tên sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ



Căn cứ Điều 11, Mục 2 Chương II của Điều lệ trường đại học, ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Hiệu trưởng trường đại học;

Căn cứ Quy định về công tác học vụ dành cho sinh viên bậc đại học và cao đẳng hệ chính quy, ban hành kèm theo Quyết định số 2736/QĐ-ĐHCT, ngày 11/8/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Công tác Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay xóa tên 27 sinh viên có tên sau đây ra khỏi danh sách sinh viên Trường Đại học Cần Thơ từ học kỳ 1, năm học 2015 – 2016:

(Danh sách kèm theo).

Lý do: Kết quả học tập kém 02 học kỳ chính liên tiếp (Học kỳ 1 năm học 2014 – 2015 và học kỳ 2 năm học 2014 – 2015).

Điều 2. Mọi quyền lợi và nghĩa vụ của sinh viên được cắt khỏi Trường Đại học Cần Thơ kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp, Công tác Sinh viên, Đào tạo, Bí thư Đoàn Trường Đại học Cần Thơ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Gia đình sinh viên
 - Chính quyền địa phương
 - Lưu: VT, CTSV.
- } để biết

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thanh Hiền

- Lưu
- GV
- GV/CV

518/15

**Danh sách sinh viên có kết quả học tập kèm Hai học kỳ liên tiếp
(Học kỳ 1, Năm Học 2014 - 2015 và Học kỳ 2, Năm học 2014 - 2015)**

Stt	Mã SV	Họ và tên	Tín chỉ		Điểm TB		Tên lớp	Khoa
			141	142	141	142		
1	A1300008	Trương Hồng Hào	14	11	0.55	0.00	CP13Y0C1	CP
2	A1300229	Phan Thành Tuấn	14	15	0.27	0.36	CP13Y0C1	CP
3	A1300425	Hồ Phương Lam	14	19	0.16	0.93	CP13Y0C1	CP
4	A1300503	Trần Phương Uyên	12	13	0.00	0.00	CP13Y0C1	CP
5	B1304767	Trương Hoàng Huy	14	15	0.53	0.00	DI1395A1	DI
6	B1304704	Tạ Nhất Nam	10	17	0.18	0.95	DI1396A2	DI
7	B1412964	Thạch Minh Trung	8	14	0.00	0.00	DI1495A1	DI
8	B1201331	Trần Lân Hải Yến	18	18	0.22	0.00	NN12V1A4	FL
9	B1208375	Lê Thành Tâm	10	15	0.73	0.80	NN12Z9A1	FL
0	B1301744	Võ Ngọc Trang	15	18	0.67	0.60	XH13Z9A2	FL
1	B1207415	Nguyễn Đình Thơ	8	10	0.30	0.75	KT1290A2	KT
2	B1302431	Nguyễn Văn Quy	16	13	0.00	0.00	KT13W4A1	KT
3	S120047	Nguyễn Hoàng Minh	10	16	0.75	0.00	DT1263B1	LK
4	B1307939	Nguyễn Việt Thanh	13	17	0.65	0.15	NN13X9A1	NN
5	B1205018	Nguyễn Văn Tiến	12	15	0.77	0.83	TC12Y8A1	TN
6	B1209207	Ngô Huỳnh Quốc Khởi	11	10	0.70	0.00	TC12Y8A2	TN
7	B1209152	Huỳnh Minh Tiệp	10	8	0.00	0.65	TC12Z5A1	TN
8	B1306775	Trần Đức Tuấn Anh	10	15	0.13	0.00	TN1304A1	TN
9	B1306749	Nguyễn Văn Thắng	15	8	0.00	0.00	TN1362A1	TN
0	B1305301	Nguyễn Trí Vinh	11	17	0.26	0.00	TN1383A1	TN
1	B1305579	Trần Minh Đức	16	14	0.75	0.75	TN1384A3	TN
2	B1305618	Nguyễn Trọng Nghĩa	12	8	0.75	0.00	TN1393A1	TN
3	B1305761	Võ Tường	14	16	0.78	0.61	TN13Y6A1	TN
4	B1306071	Tất Minh Chiến	18	17	0.53	0.94	TN13Z5A1	TN
5	B1310632	Trần Đăng Khoa	14	13	0.77	0.00	TN13Z5A2	TN
6	B1201160	Quách Ái Thơ	14	17	0.32	0.00	SD12W8A1	XH
7	B1201615	Nguyễn Đình Huy	15	11	0.00	0.80	TV12W9A1	XH

* Tổng cộng: 27 sinh viên

